

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN (CƠ SỞ 2)
NGÀY 14 THÁNG 09 NĂM 2026

I. ĐẢM BẢO CẤP ĐIỆN SỰ KIỆN:

- ĐL Tân Ninh thực hiện đảm bảo cung cấp điện phục vụ Giải Vô địch Trẻ Roller Sports quốc gia năm 2026 (Từ 10/9/2026 đến 14/9/2026).

II. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	46.177.670	2.839.950	0	8.400
2	Pmax (MW)	2328,8	398,7	0,000	0,350
3	Pmin (MW)	1578,6	0	0,000	0,000

III. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

IV. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 14/09/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phân tử mang điện liên quan.

V. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

VI. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																				
1	14-09-26	08h00	14-09-26	13h00	XNLTĐTN	XNLTĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	14-09-26	08h00	14-09-26	18h00	XNLTĐTN	XNLTĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh công nghiệp các tủ thiết bị: Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

3	14-09-26	18h00	14-09-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ đêm các tủ thiết bị: Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	14-09-26	07h00	14-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	14-09-26	08h00	14-09-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng gián tụ bù TBN401.	Công tác kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng định kỳ	0	Ngăn T401 trạm 110kV Tân Biên.	Cắt điện cô lập ngăn T401 trạm 110kV Tân Biên.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	14-09-26	08h00	14-09-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	14-09-26	18h00	14-09-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	14-09-26	07h00	14-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trạm Tân Biên đến trụ 97/51, từ trụ 97/93 đến trạm Suối Dóp	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	14-09-26	07h00	14-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Trảng Bàng 2 - 172 Thành Công, 174 Trảng Bàng 2 - 171 An Hội	Từ trụ 01B đến trụ 30	Kiểm tra đo điện trở định kỳ	Kiểm tra định kỳ tiếp địa	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	14-09-26	07h00	14-09-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Thí nghiệm CBM cấp độ 1 2026: Đo PD online toàn trạm 110kV Phước Đức	TNĐK	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	14-09-26	13h00	14-09-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Thí nghiệm CBM cấp độ 1 2026: Đo PD online toàn trạm 110kV Phước Đông	TNĐK	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	14-09-26	08h00	14-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 221/83 đến trụ 221/108/22 Long Cường 3 tuyến 476BC	Từ trụ 221/83 đến trụ 221/108/22 nhánh rẽ 22kV Long Cường 3 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 221/83 đến trụ 221/108/22 Long Cường 3 tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	14-09-26	08h00	14-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 221/108/22 đến trụ 221/108/41P Đài tưởng niệm Liệt Sĩ tuyến 476BC	Từ trụ 221/108/22 đến trụ 221/108/41P nhánh rẽ 12,7kV Đài tưởng niệm Liệt Sĩ tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 221/108/22 đến trụ 221/108/41P Đài tưởng niệm Liệt Sĩ tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

3	14-09-26	08h00	14-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 221/108/1T đến trụ 221/108/12T Long Cường 4 tuyến 476BC	Từ trụ 221/108/1T đến trụ 221/108/12T nhánh rẽ 22kV Long Cường 4 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 221/108/1T đến trụ 221/108/12T Long Cường 4 tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
4	14-09-26	08h00	14-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 221/108/16T/12T đến trụ 221/108/16T/32T Long Cường 5 tuyến 476BC	Từ trụ 221/108/16T/12T đến trụ 221/108/16T/32T nhánh rẽ 12,7kV Long Cường 5 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 221/108/16T/12T đến trụ 221/108/16T/32T Long Cường 5 tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
5	14-09-26	08h00	14-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 48B/2 Áp Láng tuyến 476HT	Từ trụ 48B/2 đến trụ 48B/61 Áp Láng tuyến 476HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 48B/2 đến trụ 48B/61 Áp Láng tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
6	14-09-26	08h00	14-09-26	16h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 118/29B/12 Thuận Phước 2 tuyến 475TĐ	Từ trụ 118/29B/21 đến trụ 118/29B/24 Thuận Phước 2 tuyến 475TĐ	Bảo trì lưới điện, phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 118/29B/21 đến trụ 118/29B/24 Thuận Phước 2 tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Áp Thuận Phước xã Truong Mít	Cắt LBFCO trụ 118/29B/12 Thuận Phước 2 tuyến 475TĐ	90	0,5282	0,0016	0,0276	0,0001	0,057	314
7	14-09-26	07h30	14-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cò lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
8	14-09-26	07h30	14-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đại thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
9	14-09-26	07h00	14-09-26	08h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 9C Phước Đức đến trụ 54/1 Suối Cao tuyến 471PĐC	Đường dây 22kV từ trụ 9C Phước Đức đến trụ 54/1 Suối Cao tuyến 471PĐC	Chuyển điện tuyến 476TĐ cấp điện cho tuyến 471PĐC đến trụ 9C Phước Đức	Chuyển điện	120	Không mất điện	Đóng LBS trụ 54/1 Suối Cao tuyến 476TĐ Cắt LBS, 3LTD trụ 9C, DS trụ 9B Phước Đức tuyến 471PĐC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
10	14-09-26	09h00	14-09-26	10h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 9C Phước Đức đến trụ 54/120 Hùng Vương tuyến 476TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 9C Phước Đức đến trụ 54/120 Hùng Vương tuyến 476TĐ	Chuyển điện tuyến 471PĐC cấp điện cho tuyến 476TĐ đến trụ 54/120 Hùng Vương	Chuyển điện	120	Không mất điện	Đóng DS trụ 9B, 3LTD, LBS trụ 9C Phước Đức tuyến 471PĐC Cắt REC, 6LTD trụ 54/120 Hùng Vương tuyến 476TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

11	14-09-26	17h00	14-09-26	18h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 54/120 Hùng Vương đến trụ 54/1 Suối Cao tuyến 471PĐC	Đường dây 22kV từ trụ 54/120 Hùng Vương đến trụ 54/1 Suối Cao tuyến 471PĐC	Chuyển điện tuyến 476TĐ cấp điện cho tuyến 471PĐC đến trụ 54/1 Suối Cao (chuyển điện về vị trí ban đầu)	Chuyển điện	50	Không mất điện	Đóng 6LTD, REC trụ 54/120 Hùng Vương tuyến 476TĐ Cắt LBS trụ 54/1 Suối Cao tuyến 471PĐC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
12	14-09-26	12h00	14-09-26	13h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 169 Bầu Vừng đến trụ 238B Thanh Phước tuyến 476TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 169 Bầu Vừng đến trụ 238B Thanh Phước tuyến 476TĐ	Chuyển điện tuyến 471TB cấp điện cho tuyến 476TĐ đến trụ 169 Bầu Vừng	Chuyển điện	100	Không mất điện	Đóng LBS trụ 238B Thanh Phước tuyến 476TĐ Cắt LBS, 3LTD trụ 169 Bầu Vừng tuyến 476TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
13	14-09-26	17h00	14-09-26	18h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 169 Bầu Vừng đến trụ 238B Thanh Phước tuyến 476TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 169 Bầu Vừng đến trụ 238B Thanh Phước tuyến 476TĐ	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Chuyển điện	100	Không mất điện	Đóng 3LTD, LBS trụ 169 Bầu Vừng tuyến 476TĐ Cắt LBS trụ 238B Thanh Phước tuyến 476TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
14	14-09-26	12h00	14-09-26	13h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 84 Nhà Thờ Hiệp Thạnh đến trụ 114 Hiệp Thạnh tuyến 472TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 84 Nhà Thờ Hiệp Thạnh đến trụ 114 Hiệp Thạnh tuyến 472TĐ	Chuyển điện tuyến 477TĐ cấp điện cho tuyến 472TĐ đến trụ 84 Nhà Thờ Hiệp Thạnh	Chuyển điện	150	Không mất điện	Đóng LBS trụ 114 Hiệp Thạnh tuyến 472TĐ Cắt LBS, 3LTD trụ 84 Nhà Thờ Hiệp Thạnh tuyến 472TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
15	14-09-26	17h00	14-09-26	18h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 84 Nhà Thờ Hiệp Thạnh đến trụ 114 Hiệp Thạnh tuyến 472TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 84 Nhà Thờ Hiệp Thạnh đến trụ 114 Hiệp Thạnh tuyến 472TĐ	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Chuyển điện	100	Không mất điện	Đóng 3LTD, LBS trụ 84 Nhà Thờ Hiệp Thạnh tuyến 472TĐ Cắt LBS trụ 114 Hiệp Thạnh tuyến 472TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
16	14-09-26	08h00	14-09-26	09h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu XNDVTN	LBS trụ 9C Phước Đức tuyến 471PĐC	LBS trụ 9C Phước Đức tuyến 471PĐC	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì LBS trụ 9C Phước Đức tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt LBS, 3LTD trụ 9C, DS trụ 9B Phước Đức tuyến 471PĐC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
17	14-09-26	10h00	14-09-26	12h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu XNDVTN	REC trụ 54/120 Hùng Vương tuyến 476TĐ	REC trụ 54/120 Hùng Vương tuyến 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì REC trụ 54/120 Hùng Vương tuyến 476TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt REC, 6LTD trụ 54/120 Hùng Vương tuyến 476TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
18	14-09-26	13h30	14-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu XNDVTN	Đường dây 22kV từ trụ 69 đến trụ 84 tuyến 472TĐ, 476TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 69 đến trụ 84 tuyến 472TĐ, 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì REC trụ 69 Vên Vên tuyến 476TĐ; Kiểm tra thay sứ đứng có dấu hiệu phóng điện, ốp dâ, lắp nắp chụp thiết bị, phát quang lưới điện từ trụ 69 đến trụ 84 tuyến 472TĐ, 476TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Áp Rộc A, áp Rộc B xã Thanh Đức; áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt REC, 3LTD trụ 67 Đá Hàng tuyến 472TĐ Cắt LBS, 3LTD trụ 84 Nhà Thờ Hiệp Thạnh tuyến 472TĐ Cắt REC trụ 69, DS trụ 68A, 69A Vên Vên tuyến 476TĐ Cắt LBS, 3LTD trụ 169 Bầu Vừng tuyến 476TĐ	1838	15,4400	0,0303	0,0142	0,0000	0,990	14.570
19	14-09-26	07h30	14-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 75/1 Áp Rộc tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 75/1 Áp Rộc tuyến 472TĐ	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 75/1 Áp Rộc tuyến 472TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
20	14-09-26	07h30	14-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 115/32/1 đến trụ 115/32/49 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Từ trụ 115/32/1 đến trụ 115/32/49 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Vệ sinh, xit cò gốc trụ, phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 115/32/1 đến trụ 115/32/49 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

21	14-09-26	07h30	14-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 120/5 đến trụ 120/25/22 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Từ trụ 120 đến trụ 120/25/22 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Vệ sinh, xịt cỏ gốc trụ, phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 120 đến trụ 120/25/22 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	14-09-26	07h30	14-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 103/21 đến trụ 103/21/12 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Từ 22kV từ trụ 103/21 đến trụ 103/21/12 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Vệ sinh, xịt cỏ gốc trụ, phát quang lưới điện hạ cao áp từ 22kV từ trụ 103/21 đến trụ 103/21/12 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	14-09-26	08h00	14-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Đường dây 22kV từ trụ 106 đến trụ 258 tuyến 474TBI	Từ trụ 106 đến trụ 258 tuyến 474TBI	Phát quang, chặt tia cây xanh từ trụ 106 đến trụ 258 tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	14-09-26	08h00	14-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 2x25kVA Trụ 173/194/35 Trảng Trai 1 tuyến 474SN	Trạm 2x25kVA Trụ 173/194/35 Trảng Trai 1 tuyến 474SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 2x25kVA Trụ 173/194/35 Trảng Trai 1 tuyến 474SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	2	Áp Trảng Trai xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 2x25kVA Trụ 173/194/35 Trảng Trai 1 tuyến 474SN	56	0,4766	0,0010	0,0249	0,0001	0,023	183	
25	14-09-26	08h00	14-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA Trụ 173/194/49 Trảng Trai 10 tuyến 474SN	Trạm 25kVA Trụ 173/194/49 Trảng Trai 10 tuyến 474SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 25kVA Trụ 173/194/49 Trảng Trai 10 tuyến 474SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	2	Áp Trảng Trai xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA Trụ 173/194/49 Trảng Trai 10 tuyến 474SN	54	0,4596	0,0010	0,0240	0,0001	0,023	183	
26	14-09-26	08h00	14-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA Trụ 173/92 Suối Ngõ 5 tuyến 474SN	Trạm 25kVA Trụ 173/92 Suối Ngõ 5 tuyến 474SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 25kVA Trụ 173/92 Suối Ngõ 5 tuyến 474SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	2	Áp 4 xã Suối Ngõ	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA Trụ 173/92 Suối Ngõ 5 tuyến 474SN	28	0,2383	0,0005	0,0125	0,0000	0,023	183	
27	14-09-26	08h00	14-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA Trụ 173/194/53 Trảng Trai 8 tuyến 474SN	Trạm 25kVA Trụ 173/194/53 Trảng Trai 8 tuyến 474SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 25kVA Trụ 173/194/53 Trảng Trai 8 tuyến 474SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	2	Áp Trảng Trai xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA Trụ 173/194/53 Trảng Trai 8 tuyến 474SN	43	0,3660	0,0008	0,0191	0,0000	0,023	183	
28	14-09-26	08h00	14-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA Trụ 173/194/48 Suối Bà Chiêm 11 tuyến 474SN	Trạm 50kVA Trụ 173/194/48 Suối Bà Chiêm 11 tuyến 474SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 50kVA Trụ 173/194/48 Suối Bà Chiêm 11 tuyến 474SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	4	Áp Trảng Trai xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA Trụ 173/194/48 Suối Bà Chiêm 11 tuyến 474SN	54	0,4596	0,0010	0,0240	0,0001	0,046	366	
29	14-09-26	08h00	14-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA Trụ 173/194/140/11 Suối Bà Chiêm 14 tuyến 474SN	Trạm 50kVA Trụ 173/194/140/11 Suối Bà Chiêm 14 tuyến 474SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 50kVA Trụ 173/194/140/11 Suối Bà Chiêm 14 tuyến 474SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	4	Áp Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA Trụ 173/194/140/11 Suối Bà Chiêm 14 tuyến 474SN	62	0,5277	0,0011	0,0276	0,0001	0,046	366	
30	14-09-26	08h00	14-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 474 trạm 110kV Suối Ngõ	Tuyến 474 trạm 110kV Suối Ngõ	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 173/194/77 đến trụ 173/194/141/11 tuyến 474SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		
31	14-09-26	08h00	14-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	14-09-26	08h00	14-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 475TN	Từ trụ 15/40 đến trụ 15/70 và các nhánh rẽ đường Bời Lời tuyến 475TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 15/40 đến trụ 15/70 và các nhánh rẽ đường Bời Lời tuyến 475TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	14-09-26	08h00	14-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 207 đến trụ 207/13 tuyến 471SD	Từ trụ 207 đến trụ 207/13 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 207 đến trụ 207/13 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

34	14-09-26	08h00	14-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 134/16 đến trụ 134/16/15/15 tuyến 471SD	Từ trụ 134/16 đến trụ 134/16/15/15 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 134/16 đến trụ 134/16/15/15 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	14-09-26	08h00	14-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 123 đến trụ 123/8 tuyến 471SD	Từ trụ 123 đến trụ 123/8 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 123 đến trụ 123/8 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	14-09-26	08h00	14-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 231B/20/18 đến trụ 231B/20/28/21, từ trụ 238/13 đến trụ 238/18 tuyến 474TBì	Từ trụ 231B/20/18 đến trụ 231B/20/28/21, từ trụ 238/13 đến trụ 238/18 tuyến 474TBì	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 231B/20/18 đến trụ 231B/20/28/21, từ trụ 238/13 đến trụ 238/18 tuyến 474TBì	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	14-09-26	08h00	14-09-26	16h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Từ trụ 184/16 đến trụ 184/16/13 thuộc trạm 250kVA trụ 184/14B Lộc Trung T.184/14B tuyến 478TB	Từ trụ 184/16 đến trụ 184/16/13 tuyến 478TB	Kéo bổ sung dây hạ áp, bảo trì lưới	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	5	Áp Lộc Thuận xã Hưng Thuận	Cắt CB trạm 250kVA trụ 184/14B Lộc Trung T.184/14B tuyến 478TB	128	1,0301	0,0021	0,0570	0,0001	0,181	1.448	
C. HOTLINE																					
	Không có																				

VII. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																				
1	03-09-26	06h00	07-10-26	18h00	XNLTĐTN	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 2	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	-Tháo thu hồi đoạn dây dẫn từ T15A qua T121 và đến cột công ngăn 172 trạm 110kV Trảng Bàng. -Thu hồi trụ T121 hiện hữu, phá vỡ móng T121 hiện hữu, thi công cọc khoan nhồi, đào móng và lắp dựng cột T16-XDM (trùng tìm 121HH). -Thi công móng và lắp dựng cột từ VT17-XDM đến VT29-XDM (13 vị trí). -Thi công sang dây hiện hữu sang trụ XDM, kéo dây mới từ vị trí T16-XDM đến T102B. -Ôp thanh gia cường mặt cắt điện, lắp xà chống sét tại 102B, 102B/3 và thay phụ kiện, xà dây dẫn từ 102B đến trụ công ngăn 171 KCN Trảng Bàng. -Ôp thanh gia cường mặt cắt điện từ T1A đến T15A. -Kéo lại dây dẫn 2xACSR185 cho đoạn từ T15A qua T16 và đến cột công Ngăn 172 trạm 110kV Trảng Bàng.	Thi công công trình Cải tạo tuyến dây Trảng Bàng - Cù Chi từ 01 mạch lên 02 mạch, đoạn tiếp theo Quy hoạch điện lực TPHCM	0	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	Cắt điện cô lập đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Cắt điện liên tục 35 ngày
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					

1	14-09-26	08h00	14-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 160kVA trụ 325 Long Giao 11 tuyến 479MB	Trạm 160kVA trụ 325 Long Giao 11 tuyến 479MB	Thay máy biến áp bị rì dàu trạm 160kVA trụ 325 Long Giao 11 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Long Hòa 2 xã Long Chữ	- Cắt CB và 3FCO và tháo 3 hotline trạm 160kVA trụ 325 Long Giao 11 tuyến 479MB - Cắt CB đèn đường trụ 320 tuyến 479MB.	52	0,6722	0,0012	0,0260	0,0000	0,103	926	
2	14-09-26	08h00	14-09-26	13h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x50kVA trụ 234/10/10 TCC Tân Địnhh-N2 tuyến 471HT	Trạm 3x50kVA trụ 234/10/10 TCC Tân Địnhh-N2 tuyến 471HT	Thay TI trạm 3x50kVA bị lỗi tải trụ 234/10/10 TCC Tân Địnhh-N2 tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Định xã Dương Minh Châu	Cắt 3FCO trạm 3x50kVA trụ 234/10/10 TCC Tân Địnhh-N2 tuyến 471HT	58	0,3406	0,0010	0,0178	0,0001	0,103	567	
3	14-09-26	07h30	14-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH Xây lắp 19-5	Lưới hạ áp trạm 400kVA trụ 73/10 Nguyễn Văn Rốp - A tuyến 472TN	Trạm 400kVA trụ 73/10 Nguyễn Văn Rốp - A tuyến 472TN	Bản giao đơn vị ngoài dôi trạm sang trụ mới trạm 400kVA trụ 73/10 Nguyễn Văn Rốp - A tuyến 472TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	10	Khu phố 8 phường Tân Ninh	Cắt FCO, tháo hotline trạm 400kVA trụ 73/10 Nguyễn Văn Rốp - A tuyến 472TN	94	0,8835	0,0016	0,0497	0,0001	0,114	1.086	
4	14-09-26	07h30	14-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH Xây lắp 19-5	Lưới hạ áp trạm 3x50kVA trụ 73/17 Nguyễn Văn Rốp - F tuyến 472TN	Từ trụ 73/17B đến trụ 73/17 đường Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN	Bản giao đơn vị ngoài lắp TBA mới trụ 73/17B và tháo trạm 73/17, ép lèo chuyển tải từ trụ 73/17B đến trụ 73/17 đường Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Khu phố 11 phường Tân Ninh	Cắt FCO, tháo hotline trạm 3x50kVA trụ 73/17 Nguyễn Văn Rốp - F tuyến 472TN	72	0,6767	0,0012	0,0381	0,0001	0,034	326	
5	14-09-26	07h30	14-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH xây lắp 19/5	Trạm 3x37,5kVA trụ 72B Công ty TNHH TM Hoàng Nam tuyến 472TN	Trạm 3x37,5kVA trụ 80/72B Công ty TNHH TM Hoàng Nam tuyến 472TN	Bản giao đơn vị ngoài dôi trạm 3x37,5kVA trụ 80/72B Công ty TNHH TM Hoàng Nam tuyến 472TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp		Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO, tháo hotline trạm 3x37,5kVA trụ 80/72B Công ty TNHH TM Hoàng Nam tuyến 472TN	1	0,0094	0,0000	0,0005	0,0000	0,000	0	
6	14-09-26	07h30	14-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH xây lắp 19/5	Lưới hạ áp 400kVA trụ 62/7 Nguyễn Trãi - tuyến 472TN	Từ trụ 62/7/1 đến trụ 62/7/10 đường Nguyễn Trãi tuyến 472TN	Bản giao đơn vị ngoài ép lèo sang lưới thu hồi vật tư từ trụ 62/7/1 đến trụ 62/7/10 đường Nguyễn Trãi tuyến 472TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	12	Khu phố 7 phường Tân Ninh	Cắt CB trạm 400kVA trụ 62/7 Nguyễn Trãi - tuyến 472TN	130	1,2219	0,0021	0,0687	0,0001	0,137	1.303	
C. HOTLINE																					
	Không có																				

VIII. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

IX. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CDS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thếTây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

PHÒNG ĐIỀU ĐỘ

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Hồ Hữu Ngọc